

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI DƯƠNG NĂM 2010**

### **I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG:**

#### **1. Thông tin chung về Ngân hàng:**

- Tên: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương**
- Tên giao dịch: **Ocean Commercial Joint Stock Bank**
- Tên viết tắt: **Oceanbank**
- Đăng ký kinh doanh số: 0800006089 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 12/3/1994
- Trụ sở chính: Số 199, Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 0320. 3892146 Fax: 03203.892039
- Website: [www.oceanbank.vn](http://www.oceanbank.vn) Email: [info@oceanbank.vn](mailto:info@oceanbank.vn)
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Hà Văn Thắm**
- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

#### **2. Những sự kiện quan trọng:**

- Ngày 30/12/1993: được nhận Quyết định cấp giấy phép hoạt động số 257/QĐ-NH5 của Thống đốc NHNN Việt Nam ;
- Ngày 30/12/1993: được Giấy phép hoạt động số 0048/NH-GP của Ngân hàng Nhà nước;
- Ngày 12/3/1994: được nhận Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số 040055640 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp
- Ngày 9/1/2007: được chuyển đổi mô hình hoạt động và đổi tên từ Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng thành Ngân hàng TMCP Đại Dương theo Quyết định số 104/QĐ-NHNN.
- Ngày 17/4/2007: được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng theo Văn bản số 262/NHNN-HAD4 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Hải Dương và hoàn thành việc tăng vốn lên 1.000 tỷ đồng vào ngày 5/6/2007.

- Ngày 18/9/2008 : ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, đưa Tập đoàn thành cổ đông chiến lược của Ngân hàng.
- Ngày 28/11/2008: được chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng theo Văn bản số 836/NHNN-HAD4 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Hải Dương và hoàn thành việc tăng vốn lên 2.000 tỷ vào tháng 5/2009.
- Ngày 23/8/2010: được chấp thuận tăng VDL từ 2.000 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng theo văn bản số 6382/NHNN-TTGSNH của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và đã hoàn thành việc tăng vốn lên 3.500 tỷ đồng vào tháng 10/2010.

### **3. Quá trình phát triển:**

#### **3.1. Ngành nghề kinh doanh:**

- *Kinh doanh tiền tệ, huy động vốn để cho vay;*
- *Kinh doanh vàng bạc đá quý, ngoại tệ (khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép);*
- *Kinh doanh các dịch vụ thanh toán chi trả tiền nhanh đối với khách hàng;*
- *Ủy thác và nhận ủy thác vốn để cho vay;*
- *Làm đại lý thu đổi ngoại hối cho các tổ chức tín dụng khác;*
- *Kinh doanh vàng theo quy định hiện hành của Pháp luật;*
- *Hoạt động cung ứng các dịch vụ ngoại hối (cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế; thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ trên thị trường nước ngoài);*
- *Các dịch vụ khác khi được NHNN cho phép.*

#### **3.2. Tình hình hoạt động:**

Bước vào thực hiện kế hoạch năm 2010, Ban lãnh đạo Oceanbank đã xây dựng và triển khai rất sớm nhiệm vụ kế hoạch, giao chỉ tiêu kinh doanh cụ thể đến tất cả các đơn vị trong toàn hàng; đưa ra những định hướng điều hành kinh doanh phù hợp với thực tế thị trường và tận dụng tối đa những lợi thế riêng có của Oceanbank. Xây dựng chiến lược phát triển, rà soát cơ cấu quản trị và quản lý rủi ro, hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo định hướng của một Ngân hàng đa năng hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào phát triển sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng, mở rộng mạng lưới hoạt động, chú ý công tác đoàn thể và phát động thành công các phong trào thu đua là những nét nổi bật mà Ban lãnh đạo và tập thể hơn 1.300 cán bộ nhân viên Oceanbank đã đạt được trong năm 2010 vừa qua.

Năm 2010 cũng đánh dấu về sự phát triển vượt bậc của OceanBank với kết quả hoàn thành toàn diện và vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch năm.

## **4. Định hướng phát triển:**

### **4.1. Mục tiêu phát triển:**

- Định vị thương hiệu và nâng cao độ nhận diện thương hiệu Oceanbank;
- Triển khai chiến lược kinh doanh theo định hướng ngân hàng đa năng, hiện đại, phát triển Ngân hàng bền vững theo chiều sâu; Tập trung cho quản trị và quản lý rủi ro;
- Tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng, mở rộng mạng lưới hoạt động, phát triển các sản phẩm Ngân hàng hiện đại; tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Tiếp tục đầu tư cho hệ thống CNTT đảm bảo an ninh hệ thống và phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại;
- Chú trọng đào tạo, hoàn thiện chính sách và các chế độ đãi ngộ, tạo môi trường và động lực làm việc cho nhân viên..

### **4.2. Định hướng phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng Ngân hàng Đại Dương trở thành một ngân hàng thương mại cổ phần bán lẻ có tốc độ phát triển cao, an toàn, đa năng và hiệu quả.
  - Ngân hàng bán lẻ: phục vụ lợi ích đa dạng của doanh nghiệp, dân cư, tổ chức bằng đa dạng các dịch vụ tiện ích của Ngân hàng.
  - Tốc độ phát triển cao: có tốc độ phát triển trên mức trung bình theo định hướng của Ngân hàng Nhà nước.
  - An toàn: luôn duy trì các tỷ lệ an toàn cần có và áp dụng mọi biện pháp ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro trong môi trường kinh doanh cạnh tranh sôi động.
  - Hiệu quả: Vừa đảm bảo lợi ích tối ưu với khách hàng, vừa đảm bảo lợi ích hài hoà của cổ đông, ngân hàng, nhân viên và nhà nước.
- Là Ngân hàng của mọi nhà, mọi người, mọi doanh nghiệp
- Nơi nào có nhu cầu, Ngân hàng Đại Dương sẵn sàng tìm đến và nâng cao thị phần ngay trên thị trường đó.

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:**

Trong năm 2010, HĐQT đã kịp thời đưa ra các chủ trương và định hướng phát triển đa dạng hoạt động: mở thêm dịch vụ mới, mở rộng mạng lưới, quyết định đầu tư góp vốn liên doanh. HĐQT chú trọng đặc biệt đến xây dựng các quy chế, quy định về quản trị, kiểm soát,

điều hành... nhằm mục đích an toàn tài sản. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát duy trì họp giao ban hàng tháng cùng Ban điều hành để trực tiếp chỉ đạo và giải quyết những đề xuất, kiến nghị trong hoạt động kinh doanh. Luôn đề cao và sử dụng có hiệu quả những bộ phận giúp việc của Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro, Ủy ban về vấn đề nhân sự; Hội đồng tín dụng, Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật, Văn phòng Hội đồng quản trị... Bộ máy này đã giúp Hội đồng quản trị thực hiện công việc thuộc quyền hạn trách nhiệm theo điều lệ quy định.

Năm 2010 là năm mà Hội đồng quản trị thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền đối với Tổng Giám đốc, đồng bộ với việc ban hành quy chế, quy định... về quản lý, điều hành, giám sát... chính cơ chế đó đã phát huy tính chủ động, sáng tạo của Ban điều hành trong kinh doanh; tạo hành lang, khuôn khổ hoạt động theo pháp luật và quy định.

Bên cạnh đó sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và của CBNV trong toàn hàng trong việc thực hiện kế hoạch đề ra. Do vậy trong năm 2010 Ngân hàng Đại Dương đã hoàn thành toàn diện và vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch năm.

*Đơn vị tính: đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2009</b>	<b>Năm 2010</b>	<b>So sánh theo % với năm 2009</b>
1	Tổng tài sản	33.784.958.226.544	55.138.903.221.015	163%
2	Vốn điều lệ	2.000.000.000.000	3.500.000.000.000	175%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng)	340.633.980.768	833.575.951.631	245%
4	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	39.326.018.877	142.622.114.771	363%
5	Lợi nhuận trước thuế	301.307.961.891	690.953.836.860	229%
6	Lợi nhuận sau thuế	227.322.766.764	520.421.808.375	229%

## 2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Một số chỉ tiêu cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	Tăng, giảm (%)
1	Vốn điều lệ	3.500	3.500	0%
2	Tổng tài sản	45.000	55.139	23%
3	Nguồn vốn huy động	44.500	50.427	13%
4	Dư nợ cho vay	15.000	17.631	18%
5	Lợi nhuận trước thuế	520	691	33%

*Ghi chú: Nguồn vốn huy động bao gồm tiền gửi KH, tiền gửi và vay TCTD khác, nợ CP và NHNN, Công cụ TC phái sinh và nợ TC khác, vốn tài trợ UTĐT, phát hành giấy tờ có giá*

## 3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Vốn Điều lệ: đã tăng từ 2.000 tỷ đồng lên 3.500 tỷ đồng vào tháng 10/2010
- Về mạng lưới hoạt động: Đến cuối năm 2010 đã có 1 Hội sở, 15 chi nhánh và 65 Phòng giao dịch, 5 quỹ tiết kiệm trên toàn quốc với 1.359 Cán bộ nhân viên.
- Về tổ chức cán bộ: Ngày 14/01/2011 bà Nguyễn Minh Thu đã được bổ nhiệm Tổng Giám đốc thay thế ông Nguyễn Xuân Sơn.

## 4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Kế hoạch kinh doanh năm 2011 với các định hướng chủ đạo là phát triển bền vững theo chiều sâu; tập trung cho quản trị và quản lý rủi ro; tiếp tục nâng cao thương hiệu, chất lượng dịch vụ, tạo sự đột phá trong triển khai chiến lược kinh doanh, đặc biệt là Ngân hàng bán lẻ. Việc thực hiện thành công các mục tiêu kế hoạch đề ra của năm 2011 là bước tiến quan trọng để Oceanbank thực hiện thành công mục tiêu chiến lược là đứng trong top 10 Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam.

Các kế hoạch kinh doanh cụ thể của Oceanbank trong năm 2011 là:

- Tiếp tục tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng theo lộ trình phù hợp để tăng cường khả năng tài chính và sức mạnh hoạt động của OceanBank.
- Triển khai đồng loạt các biện pháp để nâng cao hình ảnh Oceanbank.
- Mở rộng mạng lưới và đầu tư vào phát triển nhân sự có trình độ cao.
- Quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh dịch vụ bán lẻ bao gồm cả sản phẩm có tính độc đáo, riêng biệt.
- Xây dựng văn hóa OceanBank: trẻ, năng động, chuyên nghiệp.
- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng hàng năm.
- Mở rộng các hoạt động hợp tác, liên kết với các định chế tài chính khác.
- Nâng cao hiệu quả khai thác tiềm năng từ các đối tác chiến lược.

### **III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:**

#### **1. Báo cáo tình hình tài chính:**

##### a) Khả năng sinh lời: (%)

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2010</b>
Lợi nhuận ròng/ Vốn CSH bình quân (ROE)	20,6%
Lợi nhuận ròng/TTS bình quân (ROA)	1,2%
Thu nhập ròng từ lãi/ TTS bình quân	2,77%
Thu nhập ngoài lãi/TTS bình quân	-0,10%

##### b) Khả năng thanh toán (%):

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2010</b>
Tỷ lệ khả năng chi trả (lần)	1,25
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung dài hạn	17,12%

- Những thay đổi về vốn cổ đông: tăng từ 2.000 tỷ đồng lên 3.500 tỷ đồng
- Tổng số cổ phiếu: 350.000.000 CP.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: 0
  - Trong đó: - Trái phiếu có thể chuyển đổi: 0 đồng
  - Trái phiếu không thể chuyển đổi: 0 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 350.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Cổ tức dự kiến chia cho các cổ đông: 16%/Vốn cổ phần

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2010, mặc dù thị trường không thuận lợi cho kinh doanh tài chính, ngân hàng nhưng với Oceanbank có thể coi là năm “cắt cánh” thành công với việc hoàn thành toàn diện và vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch và đều có mức tăng trưởng rất cao so với năm 2009, các chỉ số an toàn hoạt động Ngân hàng đều ở mức cho phép và lợi nhuận đạt 619 tỷ đồng. Uy tín và thương hiệu Oceanbank tiếp tục được khẳng định với các đối tác là các định chế tài chính trong nước và quốc tế cũng như với công chúng.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	Tăng, giảm (%)
1	Vốn điều lệ	3.500	3.500	0%
2	Tổng tài sản	45.000	55.139	23%
3	Nguồn vốn huy động	44.500	50.427	13%
4	Dư nợ cho vay	15.000	17.631	18%
5	Lợi nhuận trước thuế	520	691	33%

### **3. Những tiến bộ Ngân hàng đã đạt được:**

Năm 2010, trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước vừa thoát khỏi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu nhưng vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, kinh doanh ngân hàng còn gặp không ít khó khăn do biến động tỷ giá, lãi suất, chính sách thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát, sự khó lường của giá vàng và áp lực tăng vốn... Tuy nhiên, các ngân hàng thương mại Việt Nam đã có sự thận trọng nhất định trong điều hành hoạt động cũng như sự đồng thuận cao trong Hiệp hội ngân hàng và sự chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước để ổn định thị trường.

Kết thúc năm tài chính 2010, Oceanbank đã vượt qua khó khăn, thử thách của thị trường để cán đích với những kết quả ấn tượng và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Bên cạnh những kết quả kinh doanh đã đạt được, năm 2010 cũng là năm Ngân hàng bước đầu thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo mô hình đã lựa chọn, ban hành đồng bộ về Chức năng nhiệm vụ Phòng, Ban, Khối, Chi nhánh, Phòng giao dịch, Quỹ tiết kiệm.

Hệ thống thông tin, báo cáo có tiến bộ rõ rệt, Công nghệ tin học và ứng dụng công nghệ trong hệ thống Oceanbank nhanh nhạy, thông suốt... đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, phục vụ tiện ích tới khách hàng.

Thành lập và đi vào hoạt động thêm 7 Chi nhánh, 12 Phòng giao dịch, 5 quỹ tiết kiệm; (Đến nay có 15 chi nhánh, 65 Phòng giao dịch và 5 quỹ tiết kiệm, biên chế toàn hệ thống 1.359 người).

Ngân hàng xác định là ngân hàng bán lẻ, hoạt động đa năng, Hội đồng quản trị chỉ đạo đầu tư tín dụng chiếm tỷ lệ vừa phải (35%/tổng nguồn vốn); cho áp dụng tới 79 dòng sản phẩm, dịch vụ rộng rãi ở các điểm giao dịch. Đầu tư thương mại, đầu tư thị trường liên ngân hàng có chọn lọc, hiệu quả.

Đạt được 690 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, sau khi đã trích dự phòng rủi ro cụ thể và rủi ro chung, tiết kiệm chi phí quản lý và hoạt động... là cố gắng rất lớn trong quá trình điều hành kinh doanh và quản lý tài chính của Oceanbank.

Từ những kết quả đạt được, năm 2010 Ngân hàng đã nhận được nhiều khen thưởng của UBND Tỉnh Hải Dương, và các giải thưởng trong nước khác.

### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2010; Bản thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán. *(Gửi kèm báo cáo thường niên).*

## **V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

### **1. Kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán
- Ý kiến kiểm toán độc lập:

#### ***Cơ sở ý kiến:***

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và các chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế đã được chấp thuận tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính. Đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban lãnh đạo ngân hàng cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

#### ***Ý kiến của kiểm toán viên:***

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Ngân hàng TMCP Đại Dương tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, các quy định hiện hành áp dụng cho các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam và các chính sách kế toán.

Bên cạnh ý kiến chấp thuận toàn phần như trên, chúng tôi muốn lưu ý đến người đọc tại thuyết minh số 20 của bản thuyết minh báo cáo tài chính, các khoản tạm ứng cổ tức của năm 2010 trị giá 200 tỷ đồng chưa giảm trừ vào chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng.

### **2. Kiểm toán nội bộ:**

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: nhất trí với báo cáo hoạt động kinh doanh, Bảng cân đối kế toán, bảng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng Đại Dương kết thúc ngày 31/12/2010.

## **VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp: Không có
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do ngân hàng nắm giữ: Không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

<b>Tên công ty</b>	<b>Giá gốc VND</b>	<b>Tỷ phần nắm giữ</b>
1. Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương	33.000.000.000	11,00%
2. Công ty Cổ phần Truyền thông Đại Dương	2.200.000.000	11,00%
3. Công ty Cổ phần Công nghệ Đại Dương	250.000.000	10,00%

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan (*có Phụ lục kèm theo*)

## **VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:**

### **1. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng: Sơ đồ tổ chức kèm theo**

### **2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:**

#### **1) Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Minh Thu**

Họ tên	Nguyễn Minh Thu
Ngày sinh	04/10/1973
Số CMND	011669891 cấp ngày 10/10/1989 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ tại các tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2000 đến 2008 : Cán bộ Kinh Doanh Tiền tệ - Công ty Tài chính Dầu khí PVFC</li> <li>- T1/2009: Phó TGD OceanBank</li> <li>- T1/2011: Tổng GD Oceanbank</li> </ul>

Bằng cấp	- Cử nhân Khoa học – ĐH Tổng Hợp HN - Thạc sỹ QTKD – ĐH Kinh tế Quốc Dân
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**2) Phó Tổng giám đốc: Ông Võ Việt Trung**

Họ tên	Võ Việt Trung
Ngày sinh	24/4/1976
Số CMND	023162059
Chức vụ hiện tại	PTGD OceanBank
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 2003- 2005: TP phát triển KH, PT Kinh doanh mới Cty PepsiCo VN. - 2005 – 2006: PGĐ phát triển kinh doanh Cty BinaPuri Việt Nam. - 2006 – 2007: PTGD Phụ trách đầu tư NH Phương Nam. - 7/2007 - nay: PTGD OceanBank, phụ trách khu vực phía Nam.

Bằng cấp	Thạc sĩ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**3) Phó Tổng giám đốc: Bà Lê Thị Thu Thủy**

Họ tên	Lê Thị Thu Thủy
Ngày sinh	31/12/1977
Số CMND	012564355
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng giám đốc OceanBank
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1999 – 2003: Kế toán viên Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội</li> <li>- 2003 – 2004: Kế toán trưởng Chi nhánh Ngân hàng TM CP Nhà Hà Nội.</li> <li>- 2004 – 7/2006: Phó trưởng phòng GD Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội.</li> <li>- 7/2006 – 2/2008: Kế toán trưởng Oceanbank.</li> <li>- 2/2008 đến T7/2008: PTGD kiêm Kế toán trưởng . Oceanbank</li> <li>- T7/2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc OceanBank</li> </ul>

Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	19.802 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**4) Phó Tổng giám đốc: Nguyễn Mạnh Hà**

Họ tên	Nguyễn Mạnh Hà
Ngày sinh	20/12/1970
Số CMND	011532948 cấp ngày 09/09/2010 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3/1996 - 10/2000: Cán bộ Phòng Kế hoạch &amp; Phát triển Kinh doanh - Công ty Bảo hiểm Dầu khí (PVI);</li> <li>- 10/2000 - 4/2006: Phó Trưởng ban Ban Chứng khoán, Phó Phòng Đầu tư - Công ty Tài chính Dầu khí (PVFC);</li> <li>- 4/2006 - 2/2008: Phó trưởng Phòng Kiểm tra Kiểm kê - Ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN);</li> <li>- 12/2006 - 4/2008: kiêm nhiệm Ủy Viên Hội đồng quản trị của Công ty CP Chứng khoán</li> </ul>

	Dầu khí (PVSecurities); - 11/2008- nay: Phó Tổng Giám đốc OceanBank.
Bằng cấp	- Cử nhân Học viện Ngân hàng, Cử nhân ĐH Tài chính Kế toán Hà Nội  - Thạc sỹ QTKD ĐH Nam Columbia, Hoa Kỳ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan: Bà Võ Thị Hải Bình (Vợ)	100.000 cổ phần
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**5) Phó Tổng Giám Đốc : Ông Trần Thanh Quang**

Họ tên	Trần Thanh Quang
Ngày sinh	07/12/1977
Số CMND	161597724 cấp ngày 26/02/2006 tại Nam Định
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 2007 – T10/2008 : Giám đốc Trung tâm CNTT - NH TMCP Đại Dương  - T10/2008 – nay: Phó TGD OceanBank

Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	7.080 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**6) Phó Tổng Giám Đốc : Ông Nguyễn Văn Hoàn**

Họ tên	Nguyễn Văn Hoàn
Ngày sinh	23/10/1977
Số CMND	011862305 cấp ngày 23/05/2006 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- Năm 2004 - 2007: công tác tại VPBank, đã đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Trần Hưng Đạo; - 11/2008 - nay: Phó Tổng Giám đốc OceanBank.
Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người	Không

liên quan	
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

**7) Phó Tổng Giám Đốc : Bà Nguyễn Thị Mai Hương**

Họ tên	Nguyễn Thị Mai Hương
Ngày sinh	29/07/1970
Số CMND	011783297 cấp ngày 16/11/2006 tại Hà Nội
Chức vụ hiện tại	Phó TGD Ngân hàng TMCP Đại Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	<p>- Năm 1991 – 2008: Bà Hương làm việc tại Hội sở Agribank, giữ các chức vụ: Phó trưởng phòng Dự án lớn, Phó giám đốc Tín dụng Thủy sản, Phó phòng Phụ trách Phòng tín dụng DN ngoài Quốc doanh, Trưởng Phòng Thông tin PNR, Phó Trưởng ban tín dụng Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Phó giám đốc trung tâm Phòng ngừa và xử lý rủi ro; - Bí thư Đoàn TN Agribank, Ủy viên thường vụ Đoàn TN Ngân hàng Trung ương trong nhiều nhiệm kỳ;</p> <p>- 5/2008 – 12/2008: Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ - Ban trụ bị thành lập NH TMCP</p> <p>- 1/2009 - 4/2009: Trưởng Ban Hỗ trợ chính sách OceanBank;</p> <p>- 4/2009 - 1/2010: Giám đốc Tài chính OceanBank.</p>

	- 2/1010: Phó Tổng giám đốc OceanBank
Bằng cấp	Đại học
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân	17.500 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

- Thay đổi Tổng Giám đốc: Ngày 14/01/2010 Bà Nguyễn Minh Thu được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đại Dương.
- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc thực hiện theo quy chế Lương và các quy chế hiện hành của OceanBank.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 1.359 người,
- Chính sách đối với người lao động: thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật lao động và các thông tư hướng dẫn theo quy định và các quy chế khen thưởng, quy chế lương và các chính sách thu hút nhân tài của OceanBank...
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT được ĐHCĐ năm 2009 bầu:

- Ông: Hà Văn Thắm
- Ông: Nguyễn Ngọc Sự
- Ông Mai Văn Cường
- Ông Nguyễn Xuân Sơn
- Ông Đoàn Phụng

Do yêu cầu nhiệm vụ của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt nam và Ngân hàng Đại Dương, kể từ đầu tháng 12 năm 2010, ông Nguyễn Ngọc Sự - từ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT Oceanbank, nhận nhiệm vụ mới theo quyết định của Chính phủ.

- Thành viên Ban Kiểm soát:
  - Ông Bùi Văn Hải
  - Ông Trần Đức Chính
  - Bà Lê Thị Minh Nguyệt

## **VIII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG:**

### **1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

a) Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

<b>STT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Hoạt động</b>
1	Hà Văn Thắm	Chủ tịch	Chuyên trách
2	Đoàn Phụng	Thường trực HĐQT	Chuyên trách
3	Mai Văn Cường	Thành viên	Chuyên trách
5	Nguyễn Xuân Sơn	Thành viên	Kiểm nhiệm

b) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

<b>STT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Hoạt động</b>
1	Bùi Văn Hải	Trưởng ban	Chuyên trách
2	Trần Đức Chính	Thành viên	Bán chuyên trách
3	Lê Thị Minh Nguyệt	Thành viên	Chuyên trách

c) Hoạt động của HĐQT: HĐQT họp thường kỳ là 1lần/ 1 tháng để xử lý các công việc phát sinh trong tháng. Tùy theo tình hình hoạt động của Ngân hàng, HĐQT có thể họp bất thường. HĐQT họp ra nghị quyết để Ban Điều hành triển khai thực hiện và xử lý công việc liên quan đến hoạt động, cơ chế, chính sách và định hướng... theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Thành viên HĐQT chuyên trách là những người được phân công những mảng công việc, trực tiếp hàng ngày nắm bắt hoạt động của Ngân hàng để định hướng quản trị phù hợp.
- e) Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát Ngân hàng với 3 thành viên hoạt động chuyên trách, có trách nhiệm, có năng lực và trình độ cao nên trong năm 2010 đã kịp thời theo dõi sát sao các hoạt động của Ngân hàng, kịp thời phát hiện, đề xuất với HĐQT, Ban Điều hành có những điều chỉnh trong công tác kế toán, tín dụng, quản trị ngân hàng, ....., đảm bảo vừa đạt chỉ tiêu tăng trưởng vừa giữ vững được các tỷ lệ an toàn, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.
- f) Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Ngân hàng: HĐQT Ngân hàng quyết tâm theo dõi sát sao vào các hoạt động Ngân hàng, ban hành các quyết định, các quy chế phù hợp với từng điều kiện, từng thời kỳ để có những quyết sách đúng đắn, kịp thời và tạo điều kiện cho Ban Điều hành triển khai thực hiện thông suốt. Song song với các cuộc họp định kỳ các thành viên sẽ thường xuyên có các cuộc điện thoại trao đổi lấy ý kiến của các thành viên HĐQT. Đồng thời, HĐQT Ngân hàng sẽ hoạt động hiệu quả hơn bằng cách tăng cường mối quan hệ giữa các cổ đông với Ngân hàng thông qua việc thường xuyên công bố thông tin, lấy ý kiến các cổ đông bằng văn bản đối với các quyết định lớn của Ngân hàng.
- g) Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 100% thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc đều đã tốt nghiệp các trường Đại học kinh tế trở lên, Chủ tịch HĐQT có trình độ Tiến sỹ kinh tế.
- h) Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số CP	Tổng MG (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Hà Văn Thắm	CT HĐQT	3.666.530	36.665.300.000	1,05%
2	Đoàn Phụng*	TV HĐQT	8.100	81.000.000	0,009
4	Mai Văn Cường*	TV HĐQT	10.000	100.000.000	0,01
5	Nguyễn Xuân Sơn*	TV HĐQT Kiêm TGĐ	70.000.000	700.000.000.000	20%

\* Ông Nguyễn Xuân Sơn đại diện cho vốn góp của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên trong năm 2010: Không có.
- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:
  - Hợp đồng Văn phòng tại số 4 Láng Hạ Ba Đình Hà Nội với Công ty TNHH VNT từ 1/2/2009
  - Hợp đồng nhận tiền gửi của các Công ty: Tập đoàn Đại Dương, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương, Công ty TNHH VNT, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.
  - Hợp đồng đặt mua chứng khoán với Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương.

## **2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:**

**2.1. Cổ đông Nhà nước: Không có.**

**2.2. Cổ đông góp vốn sáng lập: Không còn nắm giữ.**

**2.3. Cổ đông góp vốn nước ngoài: Không có.**

*Hải Dương, ngày 25 tháng 03 năm 2011*

**TM. NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI DƯƠNG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**(Đã ký)**

**HÀ VĂN THẨM**